**TUẦN 6**

***Thứ năm ngày 8 tháng 10 năm 2018***

**Buổi sáng.**

**Tiết 1 CHÀO CỜ**

**Tiết 2+3 TẬP ĐỌC – KỂ CHUYỆN**

**Bài tập làm văn**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

***\*TĐ :***Đọc đúng rành mạch, biết nghỉ hơi hợp lý sau dấu chấm, dấu phẩy.Bước đầu biết đọc phân biệt lời nhân vật « tôi » và lời người mẹ.

- Hiểu ý nghĩa : Lời nói của HS phải đi đôi với việc làm, đã nói thì phải cố làm cho được điều muốn nói . ( Trả lời được các câu hỏi trong SGK )

**KC :** Biết sắp xếpcác tranh ( SGK ) theo đúng thứ tự và kể lại được một đoạn của câu chuyện dựa vào tranh minh họa

- Học sinh biết giữ đúng lời mình đã hứa và tôn trọng người biết giữ lời hứa

\* KNS : KN tự nhận thức , xác định giá trị các nhân ; KN ra quyết định và đảm nhận trách nhiệm

**II.Chuẩn bị  :**

***-*** Tranh minh họa bài đọc sách giáo khoa ,

- SGK , vở BT, đồ dùng học tập cá nhân.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu** :

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Kiểm tra bài cũ:***  -Gọi HS đọc bài *: Cuộc họp của các chữ viết*  -Giáo viên nhận xét.  ***2.Bài mới:***  ***a.Giới thiệu bài:***  \* Giới thiệu chủ điểm và bài đọc.  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1:*Luyện dọc:***  \* Đọc mẫu diễn cảm toàn bài .  \* Hướng dẫn luyện đọc +giải nghĩa từ .  -Viết từ Liu - xi - a , Cô - li - a  - Đọc từng câu trước lớp, GV sửa sai  - Đọc các đoạn trong bài. Lắng nghe nhắc nhở HS ngắt nghỉ hơi đúng .  Giúp HS hiểu từ: ngắn ngủn.  -Yêu cầu đặt câu với từ *Ngắn ngủn*  -Yêu cầu đọc từng đoạn trong nhóm  ***Hoạt động 2:HD tìm hiểu bài :***  + Nhân vật xưng “ Tôi “ trong truyện này là ai ?  +Cô giáo ra cho lớp đề tập làm văn như thế nào?  + Vì sao Cô – li – a thấy khó viết bài TLV này ?  + Thấy các bạn viết nhiều, Cô – li – a làm cách gì để bài viết dài ra ?  + Vì sao lúc đầu mẹ sai đi giặt quần áo Cô – li – a lại ngạc nhiên ?  +Do đâu mà sau đó bạn lại vui vẻ làm theo lời mẹ  + Qua bài học giúp em hiểu thêm điều gì ?  ***\*Hoạt động 3: Luyện đọc lại***  - GV đọc mẫu đoạn 3 và 4, hướng dẫn HS đọc đúng câu khó trong đoạn .  - Mời 4 HS tiếp nối nhau thi đọc 4 đoạn văn .  - Theo dõi bình chọn bạn đọc hay nhất .  ***\*Hoạt động 4:Kể chuyện.***  *\** Giáo viên nêu nhiệm vụ*:* sắp xếp lại 4 tranh theo đúng thứ tự trong câu chuyện. Sau đó chọn kể 1 đoạn của câu chuyện bằng lời của em.  \* Hướng dẫn học sinh sắp xếp các bức tranh theo thứ tự .  - Căn cứ vào 4 bức tranh đã đánh số tự sắp xếp lại các tranh bằng cách viết ra giấy trình tự đúng của 4 bức tranh trong truyện.  + Yêu cầu học sinh kể lại một đoạn của câu chuyện theo lời của em ?  - Gọi từng cặp kể  - Theo dõi bình chọn học sinh kể tốt nhất  3.***Củng cố dặn dò.***  -Qua câu chuyện em hiểu được điều gì ?  Dặn hs đọc lại bài. | - 3 em đọc bài , mỗi em đọc một đoạn  - 1 em đọc cả bài và nêu nội dung bài đọc  - Lớp theo dõi giáo viên đọc mẫu  -Lớp luyện đọc : liu - xi - a ,Cô- li-a.  - HS nối tiếp nhau đọc từng câu trước lớp.  - Đọc nối tiếp 4 đoạn trước lớp.  - Học sinh tự đặt câu với từ ngắn ngủn (Chiếc áo của em đã *ngắn ngủn)*  - HS *nối tiếp* nhau đọc từng đoạn trong nhóm.  - Một học sinh đọc lại cả câu truyện .  - Nhân vật xưng “ tôi “ trong truyện có tên là Cô – li – a  - Kể lại những việc làm đã giúp mẹ.  + Vì Cô – li – a chẳng phải làm việc gì giúp mẹ cả, mẹ dành thời gian cho bạn ấy học.  + Cố nhớ lại những việc thỉnh thoảng mới làm và đã kể ra những việc mình chưa bao giờ làm như giặt áo lót, áo sơ mi và quần. Cô-li-a viết “ muốn giúp mẹ nhiều hơn...”.  + Vì Cô-li-a chưa bao giờ phải giặt quần áo, đây là lần đầu tiên mẹ bảo bạn làm việc này  + Vì nhớ ra đó là việc bạn đã viết trong bài tập làm văn .  + Lời nói phải đi đôi với việc làm/...  - Lớp lắng nghe giáo viên đọc mẫu.  - 2 em đọc diễn cảm bài văn.  - 4 em tiếp nối nhau thi đọc 4 đoạn văn.  -Học sinh quan sát lần lượt dựa vào gợi ý để xếp đúng trật tự của 4 bức tranh .  -Học sinh xung phong lên bảng xếp lại thứ tự 4 bức tranh theo câu chuyện (Thứ tự các bức tranh là : 3 – 4 – 2 -1).  - Lớp bình chọn bạn xếp đúng .  - Một học sinh kể mẫu  - Lần lượt từng cặp học sinh kể .  -Ba , bốn em nối tiếp nhau kể một đoạn câu chuyện .  - Lớp theo dõi bình xét nhóm kể hay  - Mỗi chúng ta lời nói phải đi đôi với việc làm |

-----------------------------------------------------------

**Tiết 4 TOÁN**

**Luyện tập**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết tìm một trong các phần bằng nhau của một số

- Vận dụng được để giải các bài toán có lời văn

- Cẩn thận khi làm bài.

**II. Chuẩn bị:**

- Kẻ sẵn các hình 1, 2, 3, 4 trong SGK ( BT 4 ).

- SGK, vở BT, đồ dùng học tập cá nhân.

**III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ**  -Nhận xét đánh giá phần bài cũ .  **2.Bài mới**  **a.Giới thiệu bài** :  **b. Các hoạt động:**  ***\*Hoạt động1:Luyện tập:***  **Bài 1**: -Gọi học sinh nêu bài tập .  - Gọi một em làm mẫu câu 1.  - Yêu cầu học sinh tự tính kết quả .  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 2** :- Yêu cầu học sinh nêu bài toán.  - H/dẫn HS phân tích bài toán.  -Yêu cầu cả lớp cùng thực hiện.  + Giáo viên nhận xét bài làm của học sinh **Bài 3**: ( Dành cho HS khá giỏi)  - Yêu cầu lớp giải bài vào vở .  Nhận xét chữa bài.  **Bài 4:**  + Yêu cầu học sinh quan sát hình và tìm hình đã được tô màu 1/5 số ô vuông  + Học sinh làm, giải thích câu trả lời  +Mỗi hình có mấy ô vuông  +1/5 của 10 ô vuông là bao nhiêu ô vuông  + Hình 2 và hình 4, mỗi hình tô màu mấy ô vuông?  ***3.Củng cố - dặn dò:***  - Nhận xét đánh giá tiết học .  - Dặn về nhà học và làm bài tập . | Hai học sinh lên bảng làm bài 3 ( mỗi em 1 cột)  \* Lớp theo dõi GV giới thiệu bài  - Một em đọc yêu cầu BT  - Cả lớp thực hiện làm vào vở .  - 2 học sinh lên bảng thực hiện mỗi em một cột ( tìm 1 phần bằng nhau của 12 cm , 10 lít , 18 kg , 24 m , 30 giờ và 54 ngày ):  1 của 12 cm là: 12 : 2 = 6 (cm)  2  1 của 18 kg là: 18 : 2 = 9 (kg)  2  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Đổi chéo vở kết hợp tự sửa bài cho bạn .  - Một học sinh nêu yêu cầu bài.  - Nêu những điều bài toán cho biết và điều bài toán hỏi.  -Cả lớp cùng thực hiện làm vào vở  - Một học sinh lên bảng làm  ***Giải***  Số bông hoa Vân tặng bạn là :  30 : 6 = 5 ( bông )  ***Đ/S: 5 bông hoa***  - Lớp nhận xét chữa bài.  - HS KG thực hiện vào vở  - Một học sinh lên bảng giải bài .  ***Giải :***  Số học sinh lớp 3A tập bơi là :  28 : 4 = 7 ( bạn )  ***Đ/S: 7 bạn***  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn .  + Nêu yêu cầu  + Hình 2 và hình 4 có 1/5 số ô vuông đã được tô màu  + 10 ô vuông  + 1/5 của 10 ô vuông là 10 : 5 = 2 ô vuông  + Mỗi hình tô màu 1/5 ô vuông  -Về nhà học bài và làm bài tập . |

-----------------------------------------------------------------------------------------------------

**Buổi chiều**

**Tiết 2 TIẾNG VIỆT\***

**Luyện đọc : Ngày khai trường**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Học sinh đọc đúng bài thơ: Ngày khai trường. Biết đọc nhấn giọng những động từ, tính từ miêu tả hình ảnh ngày khai trường. Hiểu nội dung bài thơ miêu tả niềm vui của các bạn khi được tới trường và gặp lại bạn bè, thầy cô sau những ngày nghỉ hè.

- Học sinh biết đọc nhấn giọng những động từ, tính từ miêu tả hình ảnh ngày khai trường.

- Giáo dục học sinh tình yêu thương bạn bè, yêu thương mái trường, yêu kính thầy cô giáo.

**II. Chuẩn bị:**

* bảng phụ. Tranh minh họa
* sách giáo khoa

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi hs đọc lại đoạn 2, 3 bài Bài tập làm văn.  - Nhận xét.  **2. Dạy bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài****.*  Nêu mục tiêu tiết học  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1: *Luyện đọc***  \* Đọc mẫu diễn cảm toàn bài .  -Giới thiệu về nội dung bức tranh  \* Hướng dẫn luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ .  - Yêu cầu HS đọc nối tiếp câu,  - Luyện đọc tiếng, từ HS phát âm sai.  -Viết từ hớn hở, reo, tí teo, gióng giả...  - Gọi học sinh đọc tiếp nối các câu trong bài.  Lắng nghe nhắc nhở HS ngắt nghỉ hơi đúng, đọc đoạn với giọng thích hợp .  . Đọc từng khổ thơ nối tiếp  -Hs tiếp nối nhau đọc 5 khổ thơ, gv kết  hợp nhắc các em nghỉ hơi dài hơn giữa  các khổ thơ, thể hiện qua giọng đọc vui  tươi của các bạn trong ngày khai trường  *Sáng đầu thu trong xanh /*  *Em mặc quần áo mới /*  *Đi đón ngày khai trường /*  *Vui như là đi hội. //*    *Gặp bạn, / cười hớn hở /*  *Đứa / tay bắt mặt mừng /*  *Đứa / ôm vai bá cổ /*  *Cặp sách đùa trên lưng.//*  Đọc từng khổ thơ trong nhóm  5 nhóm đọc tiếp nối đồng thanh 5  khổ thơ  -Yêu cầu đọc từng đoạn thơ trong nhóm  -Gọi một học sinh đọc cả bài.  **\*Hoạt động 2: *Hướng dẫn tìm hiểu bài :***  Hs đọc thầm các khổ thơ: 1,2,3 và trả  lời câu hỏi:  +Ngày khai trường có gì vui?  -Giảng từ: *tay bắt mặt mừng, gióng giả*  -Yêu cầu hs đặt câu với 2 từ này  -Hs đọc thầm khổ thơ: 1,2,3,4 và trả lời  câu hỏi:  *+Ngày khai trường có gì mới lạ?*        -1 hs đọc thành tiếng khổ thơ 5, trả lời:  *+Tiếng trống trường nói lên điều gì?*    **\*Hoạt động 3: *Luyện đọc lại:***  - GV hướng dẫn cho hs đọc thuộc lòng từng khổ thơ, cả bài  -Tổ chức cho hs thi đọc thuộc lòng từng khổ thơ  -3-4 hs thi đọc cả bài -Gv nhận xét  -1 hs đọc lại bài thơ  -Gv hỏi hs về nội dung bài thơ  **3. Củng cố, dặn dò:**  -Nhận xét tiết học .  -Dặn hs: về nhà đọc thuộc bài thơ | - 2 em đọc bài, mỗi em đọc một đoạn .  - Lớp theo dõi GV đọc mẫu  -Lớp quan sát tranh.  HS đọc nối tiếp câu.  -Lớp luyện đọc từ  - HS nối tiếp nhau đọc từng câu trước lớp.  - Đọc nối tiếp 5 đoạn trước lớp.  - Học sinh tự đặt câu với từ  - HS ***nối tiếp*** nhau đọc trong nhóm.  - Trong ngày khai trường, hs mặc quần áo mới, được gặp lại bạn bè, thầy cô giáo và ngôi trường thân quen, nghe lại tiếng trống trường, thấy lá cờ bay như reo giữa sân trường.  -Đọc thầm khổ thơ: 1,2,3,4 và trả lời  - Trong ngày khai trường, thấy bạn nào cũng lớn, các thầy cô như trẻ lại, sân trường vàng nắng mới, lá cờ bay như reo  -1 hs đọc khổ thơ 5  -Tiếng trống giục em vào lớp/ tiếng trống nói với em năm học mới đã đến/ tiếng trống giục em học thật tốt  -hs luyện đọc thuộc lòng khổ thơ, bài thơ  -thi đọc thuộc lòng  -1 hs đọc lại bài  -bài thơ nói lên niềm vui mừng của hs trong ngày khai trường. |

**-----------------------------------------------------------------------------------------------------**

**Buổi sáng *Thứ ba ngày 9 tháng 10 năm 2018***

**Tiết 1 CHÍNH TẢ**

**Bài tập làm văn**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

-Nghe viết đúng bài CT ; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

-Làm đúng bài tập điền tiếng có vần eo/ oeo ( BT 2 ). Làm đúng BT 3a

- Có ý thức luyện viết chữ đẹp.

**II. Chuẩn bị :**

- Bảng phụ ghi bài tập 2 và bài tập 3a .

- SGK, vở CT, đồ dùng học tập cá nhân.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Kiểm tra bài cũ:***  - Gọi 3 HS lên bảng viết từ có tiếng chứa vần *oam.*  - Gọi 3 HS lên Sbảng, sau đó đọc cho HS viết các từ sau:  + *nắm cơm, lắm việc, gạo nếp, lo*  - Nhận xét HS.  ***2. Bài mới:***  **a.Giới thiệu bài.**  - Trong giờ chính tảnày các em sẽ viết đoạn tóm tắt nội dung truyện *Bài tập làm văn* và làm các bài tập chính tả phân biệt *eo / oeo, s / x hoặc dấu hỏi / dấu ngã.*  **b. Các hoạt động:**  ***Hoạt động 1:HD viết chính tả.***  *\* Trao đổi về nội dung đoạn viết*  - GV đọc đoạn văn một lượt sau đó yêu cầu 3 HS đọc lại.  - Hỏi: Cô-li-a đã giặt quần áo bao giờ chưa?  -Vì sao Cô-li-a lại vui vẻ đi giặt quần áo?  *\* Hướng dẫn trình bày*  - Đoạn văn có mấy câu?  - Trong đoạn văn có những chữ nào phải viết hoa? Vì sao?  - Tên riêng của người nước ngoài viết như thế nào?  *\** ***Hướng dẫn viết từ khó***  - Yêu cầu HS nêu các từ khó, dễ lẫn khi viết chính tả.  - Yêu cầu HS đọc và viết các từ vừa tìm được.  **\*Hoạt động 2: *Viết chính tả***  *+ Đọc thơng thả từng cụm từ, từng câu*  ***\* Soát lỗi***  - GV đọc lại bài, dừng lại phân tích các tiếng khó cho HS chữa lỗi.  \* Chấm bài:Thu nhận xét vở  **\*Hoạt động 3: HD làm BT**  Bài 2:  - Gọi HS đọc yêu cầu và mẫu.  - Yêu cầu HS tự làm.  - Nhận xét, chốt lại lời giải đúng. Bài 3a: Gọi HS đọc yêu cầu. - Cách làm tương tự bài tập 2.  3.***Củng cố – dặn dò:***  - Nhận xét tiết học.  - Dặn dò HS về nhà làm lại bài tập chính tả. HS nào viết xấu, sai 3 lỗi trở lên phải viết lại bài cho đúng. | - HS lên bảng làm. Cả lớp viết vào bảng con  - Lớp lắng nghe  - 3 HS đọc lại đoạn văn, cả lớp theo dõi và đọc thầm theo.  - Chưa bao giờ Cô-li-a giặt quần áo cả.  - Vì đó là việc bạn nói đã làm trong bài tập làm văn.  - Đoạn văn có 4 câu.  - Các chữ đầu câu phải viết hoa, tên riêng phải viết hoa.  - Chữ cái đầu tiên viết hoa, có dấu gạch nối giữa các tiếng.  *- làm văn, Cô-li-a, lúng túng,…*  -Nêu những từ khó  - 3 HS lên bảng viết, cả lớp viết vào vở nháp.  - HS cả lớp viết theo lời đọc của GV.  - Dùng bút chì soát lỗi theo lời của GV. Ghi tổng số lỗi ra lề vở.  -HS nộp vở để chấm  - 1 HS đọc yêu cầu trong SGK.  - 3 HS lên bảng, HS dưới lớp làm vào nháp.  - HS làm bài vào vở: *khoeo chân, người lẻo khẻo, ngoéo tay.*  - 1 HS đọc yêu cầu trong SGK.  - Lời giải:  a) Giàu đôi con mắt, đôi tay  Tay ***s****iêng* làm lụng, mắt hay kiếm tìm  Hai con mắt mở, ta nhìn  Cho sâu, cho ***s****áng* mà tin cuộc đời. |

**--------------------------------------------------------**

**Tiết 2 TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Nêu được một số việc cần làm để giữ gìn, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.

- Kể được tên một số bệnh thường gặp ở cơ quan bài tiết nước tiểu. Nêu cách phòng tránh các bệnh kể trên.

- có ý thức giữ vệ sinh cơ thể sạch sẽ.

\*KNS : KN làm chủ bản thân. Đảm nhận trách nhiệm với bản thân trong việc bảo vệ và giữ gìn vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu

**II. Chuẩn bị :**

-Các hình trong SGK

- Vở BT TNXH

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Kiểm tra bài cũ:***   * Kể tên các cơ quan bài tiết nước tiểu * Thận có nhiệm vụ gì ? * Giáo viên nhận xét, đánh giá.   **2.Bài mới :**  **a.Giới thiệu bài**:  **b.Các hoạt động:**  ***Hoạt động 1: Thảo luận cả lớp:***  Giáo viên chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận trả lời câu hỏi :  +Tác dụng của một bộ phận của cơ quan bài tiết nước tiểu.  +Nếu bộ phận đó bị hỏng hoặc nhiễm trùng sẽ dẫn đến điều gì ?   * Giáo viên phân công các nhóm cụ thể :   +Nhóm 1 : Thảo luận tác dụng của thận  +Nhóm 2 : Thảo luận về tác dụng của bàng quang.  +Nhóm 3 : Thảo luận về tác dụng của ống dẫn nước tiểu.  + Nhóm 4 : Thảo luận về tác dụng ống đái   * Giáo viên treo sơ đồ cơ quan bài tiết nước tiểu * Giáo viên gọi đại diện học sinh trình bày kết quả thảo luận   -GV: *Thận có thể bị sỏi thận hoặc bị yếu khiến chúng ta phải đi giải nhiều, ảnh hưởng đến sức khỏe. Ống đái có thể bị nhiễm trùng nếu không giữ gìn sạch sẽ.*  *Kết luận:* Giữ vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu để tránh bị nhiễm trùng.  ***Hoạt động 2: Quan sát và thảo luận***  ***Bước 1 :*** *Làm việc theo cá nhân*   * Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát các hình trang 25 SGK. * Giáo viên yêu cầu học sinh thảo luận nhóm các câu hỏi sau :   + Bạn nhỏ trong tranh đang làm gì ?  + Việc làm đó có lợi gì đối với việc giữ vệ sinh và bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu ?  ***Bước 2*** *: Làm việc cả lớp*  -GV cho các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  -GV yêu cầu các nhóm khác theodõi và nhậnxét.  **-**Giáo viên chốt ý.  -GV yêu cầu cả lớp thảo luận và trả lời câu hỏi :  +Chúng ta phải làm gì để giữ vệ sinh bộ phận bên ngoài của cơ quan bài tiết nước tiểu?  +Tại sao hằng ngày chúng ta cần uống đủ nước ?  -Giáo viên nhận xét.  -Giáo viên yêu cầu học sinh liên hệ xem các em có thường xuyên tắm rửa sạch sẽ, thay quần áo đặc biệt quần áo lót, có uống đủ nước và không nhịn đi tiểu hay không.  **3. Củng cố, dặn dò :**  -GV nhận xét tiết học.  -Chuẩn bị bài : Cơ quan thần kinh. | *Hoạt động bài tiết nước tiểu*  **-** Học sinh trả lời  -Học sinh chia nhóm, thảo luận và trả lời câu hỏi .  - Thận có tác dụng lọc chất độc từ máu. Nếu thận bị hỏng chất độc sẽ còn trong máu làm hại cơ thể.   * Bàng quang chứa nước tiểu thải ra từ thận. Nếu bị hỏng sẽ không chứa được nước tiểu (hoặc chứa ít ) * Ống dẫn nước tiểu dẫn nước tiểu từ thận xuống bàng quang. Nếu bị hỏng sẽ không dẫn được nước tiểu. * Ống đái dẫn nước tiểu trong cơ thể ra ngoài. Nếu bị hỏng sẽ không thải được nước tiểu ra ngoài. * Học sinh quan sát * Đại diện các nhóm lần lượt trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. * Các nhóm khác theo dõi và nhận xét   -Học sinh quan sát.  -Học sinh thảo luận nhóm  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác BS,góp ý.  -Để giữ VS bộ phận bên ngoài của cơ quan bài tiết nước tiểu chúng ta phải tắm rửa thường xuyên, lau khô người trước khi mặc quần áo, hằng ngày thay quần áo, đặc biệt là quần áo lót.   * Hằng ngày chúng ta cần uống đủ nước để bù nước cho quá trình mất nước do việc thải nước tiểu ra hằng ngày, để tránh bệnh sỏi thận.   -Các nhóm khác theo dõi và nhận xét.  -Học sinh liên hệ.  -HS tiếp thu.  -Lắng nghe, thực hiện. |

**--------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Chia số có hai chữ số với số có một chữ số**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

*-*  Biết làm tính chia số có 2 chữ số cho số có một chữ số ( trường hợp chia hết ở tất cả các lượt chia . )

- Biết tìm một trong các phần bằng nhau của một số.

- Nghiêm túc khi làm bài.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ ghi nội dung bài tập 4 .

- SGK, vở BT, đồ dùng học tập cá nhân.

**III/ *Các hoạt đông dạy học*** :

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Kiểm tra bài cũ:***  - Gọi 2HS lên bảng làm lại BT2  **2.Bài mới:**  **a.Giới thiệu bài:**  **b.Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1:*H/dẫn HS thực hiện phép chia 96 : 3 = ?***  - Giáo viên ghi lên bảng 96 : 3 = ?  + Số bị chia là số có mấy chữ số?  + Số chia là số có mấy chữ số?  Đây là phép chia số cố có 2CS cho số có 1 chữ số  - Hướng dẫn HS thực hiện phép chia:  + Bước 1: đặc tính (hướng dẫn HS đặc tính vào nháp) .  + Bước 2 : tính (GV hướng dẫn HS tính, vừa nói vừa viết như SGK).  ***Hoạt động 2:Luyện tập.***  **Bài 1**: Gọi học sinh nêu bài tập 1  - Yêu cầu HS thực hiện trên bảng con.  - Giáo viên nhận xét chữa bài.  **Bài 2**a:-Yêu cầu học sinh nêu yêu cầu bài .- Yêu cầu lớp tự làm bài .  - Gọi hai em lên bảng làm bài.( mỗi em 1 cột )  -Nhận xét bài làm của học sinh  **Bài 3** - Gọi học sinh đọc bài toán.  - Hướng dẫn HS làm  - Chấm vở 1 số em, nhận xét chữa bài.  3.***Củng cố - dặn dò:***  \* Nhận xét đánh giá tiết học  –Dặn về nhà học và xem lại bài tập. | Hai học sinh lên bảng làm bài, cả lớp theo dõi nhận xét.  \*Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu bài  - Học sinh quan sát giáo viên và nhận xét về đặc điểm phép tính .  + Số bị chia có 2 chữ số.  + Số chia có 1 chữ số.  - Lớp tiến hành đặc tính theo hướng dẫn  - Học sinh thực hiện tính ra kết quả theo hướng dẫn của giáo viên .  96 3  9 32  06  6  0  - 2-3 học sinh nhắc lại cách chia.  - 1HS đọc yêu cầu bài tập.  - Lớp thực hiện trên bảng con.  48 4 84 2  4 12 8 42  08 04  8 4  0 0  - Một học sinh nêu yêu cầu bài  - Cả lớp thực hiện vào vơ.û  - 2 HS lên bảng thực hiện, lớp theo dõi.  a. 1/3của 69kg là: 33kg; ……  b. 1/3 của 24giờ là: 12giờ; …..  -Đổi chéo vở để kiểm tra bài nhau  - Một em đọc đề bài sách giáo khoa  - Cả lớp làm vào vào vở bài tập .  - Một học sinh lên bảng giải bài :  ***Giải :***  Số quả cam mẹ biếu bà là :  36 : 3 =12 ( quả)  ***Đ/S: 12 quả cam***  - 1-2 HS nhắc lại nội dung bài học |

**--------------------------------------------**

**Tiết 4 THỦ CÔNG**

**Gấp, cắt, dán ngôi sao năm cánh và lá cờ đỏ sao vàng (tiết 2)**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

* Học sinh biết cách gấp, cắt, dán ngôi sao 5 cánh.
* Gấp, cắt, dán được ngôi sao 5 cánh và lá cờ đỏ sao vàng. Các cánh của ngôi sao tương đối đều nhau. Hình dán tương đối phẳng, cân đối. Gấp, cắt, dán được ngôi sao 5 cánh và lá cờ đỏ sao vàng. Các cánh của ngôi sao đều nhau. Hình dán phẳng, cân đối.

- Yêu thích sản phẩm gấp, cắt, dán.

**II. Chuẩn bị:**

Mẫu lá cờ đỏ sao vàng làm bằng giấy thủ công. Giấy thủ công màu đỏ, màu vàng. Tranh quy trình gấp, cắt, dán lá cờ đỏ sao vàng.

* Kéo thủ công, hồ dán, bút chì, thước kẻ.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ**   * Học sinh kiểm tra đồ dùng học tập * Giáo viên nhận xét   **2. Dạy bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài.***  Ghi đề.  **b. Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1: Học sinh thực hành gấp, cắt, dán ngôi sao 5 cánh và lá cờ đỏ sao vàng.**   * Yêu cầu học sinh nhắc lại các bước thực hiện gấp, cắt, dán ngôi sao và lá cờ đỏ sao vàng. * Cho học sinh thực hành. * Giáo viên theo dõi, giúp đỡ học sinh còn lúng túng.   \***Hoạt động 2:** Học sinh trưng bày sản phẩm  - Giáo viên yêu cầu hs trưng bày sản phẩm, nêu ý tưởng về sản phẩm của mình.  Đánh giá sản phẩm của học sinh.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Học sinh nhắc lại cách dán ngôi sao vàng lên lá cờ đỏ.  - Nhận xét, cho điểm.  ***-*** Chuẩn bị: Giấy màu, giấy nháp, kéo, bút chì, bút màu để học bài “ Gấp cắt dán bông hoa”. | * Học sinh nhắc lại các bước gấp, cắt ngôi sao vàng 5 cánh và lá cờ đỏ sao vàng.   *Bước 1: Gấp giấy để cắt ngôi sao vàng 5 cánh.*  *Bước 2: Cắt ngôi sao vàng 5 cánh.*  *Bước 3: Dán ngôi sao vàng 5 cánh vào tờ giấy màu* *đỏ để được lá cờ đỏ sao vàng.*   * Học sinh thực hành. * *Với học sinh khéo tay:* * *Gấp, cắt, dán được ngôi sao 5 cánh và lá cờ đỏ sao vàng. Các cánh của ngôi sao đều nhau. Hình dán phẳng, cân đối.* * Học sinh trưng bày sản phẩm. * Nhận xét - Đánh giá |

**Buổi sáng *Thứ tư ngày 10 tháng 10 năm 2018***

**Tiết 1 TẬP ĐỌC**

***Nhớ lại buổi đầu đi học***

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Đoc đúng rành mạch, biết nghỉ hơi hợp lý sau dấu chấm , dấu phẩy và giữa các cụm từ. Bước đầu biết đọc bài văn với giọng nhẹ nhàng, tình cảm

- Hiểu ND : Những kỷ niệm đẹp đẽ của nhà văn Thanh Tịnh về buổi đầu đi học. ( Trả lời được các CH 1, 2, 3 )*.*

- Yêu mến trường lớp

**II. Chuẩn bị :**

- Tranh ảnh minh họa bài đọc sách giáo khoa. Bảng phụ chép đoạn 3 để luyện đọc và HTL.

- SGK, vở BT, đồ dùng học tập cá nhân.

**III. Các hoạt độnh dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 1 học sinh lên kể chuyện Bài tâp văn  - Nhận xét đánh giá.  **2.Bài mới**  **a. Giới thiệu bài.**  **b. Các hoạt động:**  ***Hoạt động 1: Luyện đọc.***  \* Đọc diễn cảm toàn bài.  \* Hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ  - Yêu cầu HS đọc từng câu. GV sửa sai.  - Yêu cầu học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn trước lớp.  - Giúp HS hiểu nghĩa các từ ở mục chú giải: náo nức, mơn man, quang đãng  - Cho HS tập đặt câu với các từ trên.  - Yêu cầu học sinh đọc từng đoạn trong nhóm.  - Cho 3 nhóm tiếp nối nhau đọc ĐT 3 đoạn.  ***Hoạt động 2:HD tìm hiểu bài:***  - Yêu cầu lớp đọc thầm đoạn 1 trả lời câu hỏi  + Điều gì đã gợi cho tác giả nhớ những kỉ niệm của buổi tựu trường ?  - Cả lớp đọc thầm đoạn đoạn 2  +Trong ngày đến trường đầu tiên tại sao tác giả thấy mọi vật thay đổi lớn ?  + Tìm những hình ảnh nói lên sự bỡ ngỡ , rụt rè của đám học trò mới tựu trường ?  + ***Hoạt động4: Luyện đọc lại.***  - Chọn đoạn 3 đọc mẫu.  *- Yêu cầu HS K,G nhẩm đọc thuộc 1 đoạn (mỗi em chọn HTL 1 đoạn văn mà mình thích).*  - Cho HS thi đọc thuộc 1 đoạn văn.  - GV cùng HS nhận xét biểu dương .  ***3.Củng cố - Dặn dò.***  - Giáo viên nhận xét đánh giá .  - Dặn dò học sinh về nhà học bài | - Ba em lên kể và trả lời câu hỏi theo yêu cầu giáo viên .  - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu bài .  - Lớp theo dõi lắng nghe GV đọc mẫu  - Lần lượt từng em đọc nối tiếp từng câu, luyện đọc các từ ở mục A.  - Học sinh đọc nối tiếp từng đoạn của bài .  - Học sinh đọc phần chú giải từ và tập đặt câu.  - HS đọc từng đoạn trong nhóm .  - 3 nhóm tiếp nối nhau đọc ĐT  + 1 em đọc lại toàn bài .  - Lớp đọc thầm đoạn 1 bài văn .  + Lá ngoài đường rụng nhiều vào cuối mùa thu làm tác giả nhớ lại những ngày đầu tựu trường .  - Cả lớp đọc thầm.  + Vì tác giả lần đầu đi học, cậu rất bỡ ngỡ …mọi vật xung quanh cũng thay đổi.  - Lớp đọc thầm đoạn còn lại .  + Đứng nép bên người thân , chỉ dám đi từng bước nhẹ, như con chim …e sợ, thèm vụng và ước ao...như những học trò cũ.  - Lắng nghe để đọc tốt  - Thi đọc diễn cảm đoạn 3.  - HS tự chọn 1 đoạn văn mình thích và nhẩm đọc thuộc.  - HS thi đua đọc thuộc lòng một đoạn văn .  - Lớp lắng nghe để bình chọn bạn đọc hay nhất  - Về nhà học bài và xem trước bài mới Trận bóng dưới lòng đường . |

**-----------------------------------------------------**

**Tiết 2 LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Từ ngữ về trường học. Dấu phẩy**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Tìm được một số từ ngữ về trường học. Qua BT giải ô chữ ( BT 1 ).

- Biết điền đúng dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu văn ( BT 2 ).

- Yêu thích môn TV

**II. Chuẩn bị *:***

- 2 tờ giấy khổ to kẻ sẵn ô chữ ở bài tập 1- Bảng phụ viết 3 câu văn ở BT2.

- SGK, vở BT, đồ dùng học tập cá nhân.

**III. Các hoạt độnh dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 1 học sinh làm bài tập 1.  - Một học sinh làm bài tập 3.  - Nhận xét.  **2.Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài.**  **b. Các hoạt động:**  ***HD học sinh làm BT***  \***Bài 1**: - Gọi 2 em đọc yêu cầu bài tập 1 .  -Yêu cầu lớp đọc thầm và theo dõi ô chữ và chữ cần điền (LÊN LỚP).  - Hướng dẫn HS cách thực hiện.  - Yêu cầu trao đổi theo cặp hoặc theo nhóm rồi làm bài tập vào nháp .  - Dán 2 tờ giấy lên bảng mời 2 nhóm HS(mỗi nhóm 5 em) thi tiếp sức điền vào ô trống để được các từ hoàn chỉnh. Sau đó đại diện mỗi nhóm đọc kết quả bài làm của nhóm mình, đọc từ mới xuất hiện .  - Giáo viên nhận xét chốt lại lời giải đúng.  \* **Bài 2** : - Gọi 1em đọc yêu cầu bài tập 2 (Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp).  - Yêu cầu học sinh làm vào vở  - GV cùng cả lớp nhận xét  **3.Củng cố - dặn dò.**  - Giáo viên nhận xét đánh giá tiết học.  - Dặn về nhà học bài, xem lại các BT đã làm.. | - 2 học sinh lên bảng làm bài tập.  - Cả lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Lớp lắng nghe giáo viên giới thiệu  - Hai em đọc yêu cầu bài tập1 trong sách giáo khoa.  - Cả lớp đọc thầm bài tập .  - Thực hành làm bài tập trao đổi trong nhóm  - 2 nhóm mỗi nhóm 5 em lên chơi tiếp sức mỗi em điền nhanh 2 từ vào ô trống. Đọc kết quả các từ đã hoàn chỉnh.  Hàng dọc: *Lễ khai giảng.*  Hàng ngang:  1)*Lên lớp 6) Ra chơi*  2)*Diễu hành 7) Học giỏi*  3)*Sách giáo khoa 8) Lười học*  4)*Thời khoá biểu 9) Giảng bài*  5)*Cha mẹ 10) Cô giáo*  - Lớp theo dõi nhận xét, tuyên dương nhóm thắng cuộc.  - 1 HS đọc trước lớp, cả lớp đọc thầm  - 3 HS lên bảng làm bài, mỗi HS làm 1 ý. HS dưới lớp làm bài vào vở  - Đáp án:  a) Ông em, bố em và chú em đều là thợ mỏ.  b) Các bạn mới được kết nạp vào Đội đều là con ngoan, trò giỏi.  c) Nhiệm vụ của đội viên là thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy, tuân theo Điều lệ Đội và giữ gìn danh dự Đội.  - Lớp theo dõi nhận xét, chữa bài.  - Hai em nhắc lại các từ thường dùng nói về nhà trường … |

**------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Luyện tập**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết làm tính chia số có hai chữ số cho số có một chữ số. ( Trường hợp chia hết ở tất cả các lược chia.)

- Biết tìm một trong các phần bằng nhau của một số và vận dụng trong giải toán.

- Yêu thích học môn toán.

**II.Chuẩn bị :**

- Bảng phụ, đồ dùng dạy học.

**III. Các hoạt độnh dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 2HS lên bảng thực hiện 2 phép tính sau:  Đặt tính rồi tính: 68 : 2 39 : 3 =  - Giáo viên nhận xét  **2.Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài.**  **b. Các hoạt động:**  **Bài 1a**: Gọi HS đọc yêu cầu bàitập  - Yêu cầu học sinh tự làm bài.  - GV yêu cầu HS nhận xét đánh giá.  ***b****.* GV hướng dẫn mẫu  42 6  42 6  0  - GV nhận xét HS làm  **Bài 2** : - Yêu cầu HS nêu yêu cầu bài  - Yêu cầu lớp tự làm bài vào vở.  - Gọi 1 số học sinh nêu miệng kết quả, lớp nhận xét bổ sung.  - Giáo viên nhận xét bài làm của học sinh.  **Bài 3** : Gọi học sinh đọc bài toán.  - Yêu cầu học sinh nêu điều bài toán cho biết và điều bài toán hỏi rồi làm bài vào vở.  - Chấm vở 1 số em, nhận xét chữa bài.  **3.*Củng cố - dặn dò.***  \*Nhận xét đánh giá tiết học  - Dặn về nhà học và làm bài tập . | - 2HS lên bảng làm bài, cả lớp theo dõi nhận xét.  Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu bài  - Một em nêu yêu cầu đề bài .  - Cả lớp thực hiện làm vào vở .  - 2HS lên bảng làm bài.  48 2 84 4  4 24 8 21  08 04  8 4  0 0  - Lớp theo dõi  - HS làm tương tự phần còn lại  - 2 em lên bảng làm  - Một học sinh nêu  - Cả lớp thực hiện làm bài vào vở.  - 3 em nêu miệng kết quả, lớp bổ sung.  + 1/4 của 20cm là: 20 : 4 = 5(cm)  + 1/4 của 40km là: 40 : 4 = 10(km)...  - Một em đọc bài toán trong sách giáo khoa .  - Cả lớp làm bài vào vở.  -Một học sinh lên bảng giải bài :  ***Giải :***  Số trang truyện My đã đọc là:  84 : 2 = 42 (trang)  ***Đ/S: 42 trang***  - Lớp nhận xét, chữa bài. |

**Tiết 4 LUYỆN VIẾT**

**Bài 5**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- HS luyện viết đẹp bài 5, chữ hoa E, trình bày sạch sẽ, rõ ràng, viết đúng chính tả.

- HS hoàn thành bài viết đầy đủ, luyện viết câu, chính tả, viết theo mẫu trang viết kiểu chữ viết đứng, nét đều.

-học sinh ý thức giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ viết sẵn câu văn, câu ca dao.

- Vở luyện viết.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Kiểm tra vở, đồ dùng hs.  **2. Dạy bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  Yêu cầu học sinh đọc bài viết mẫu.  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1: Hướng dẫn học sinh luyện viết:**  -Hai, ba HS đọc bài luyện viết.  -GV hỏi HS: Bài học hôm nay là bài nào?.  GV nêu ý nghĩa đoạn thơ.  -HS phát biểu, cả lớp bổ sung ngắn gọn.  -GV kết luận  - HS nêu kỹ thuật viết  **\*Hoạt động 2: *HS viết bài :***  -GV nhắc học sinh ngồi viết ngay ngắn.  -HS viết bài vào vở luyện viết.  -GV nhận xét bài và nhận xét lỗi chung.  -GV tuyên dương những bài HS viết đẹp.  **3. Củng cố, dặn dò:**  -HS nhắc lại lỗi sai và hướng khắc phục của mình. | hs mở vở đọc một lượt  HS đọc câu văn, câu ca dao.  HS phát biểu.  HS lắng nghe.  HS phát biểu cá nhân  HS quan sát và lắng nghe.  HS viết bài nắn nót. |

**-----------------------------------------------------------------------------------------------------**

**Buổi sáng *Thứ năm ngày 11 tháng 10 năm 2018***

**Tiết 1 CHÍNH TẢ**

**Nhớ lại buổi đầu đi học**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Nghe viết đúng bài CT ; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi

- Làm đúng BT điền tiếng có vần ù eo/ oeo ( B T 1 ). Làm đúng BT 3 a

- Yêu thích môn Tiếng Việt.

**II. Chuẩn bị:**

***-*** Bảng quay viết bài tập 3 ***.*** Bảng lớp viết nội dung bài tập 2

- SGK, vở BT , đồ dùng học tập cá nhân.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Mời 3 học sinh lên bảng, cả lớp viết vào bảng con những từ HS hay viết sai (GV đọc).  - Nhận xét đánh giá.  **2. Bài mới*:***  **a. Kiểm tra bài cũ:**  **b. Các hoạt động:**  **HĐ 1: Hướng dẫn nghe viết :**  *\* Trao đổi về nội dung đoạn văn*  - GV đọc đoạn văn 1 lần..  - Tâm trạng của đám học trò mới như thế nào?  - Hình ảnh nào cho em biết điều đó?  *\* Hướng dẫn trình bày*  - Đoạn văn có mấy câu?  - Trong đoạn văn những chữ nào phải viết hoa?  *\* Hướng dẫn viết từ khó*  - Yêu cầu HS nêu các từ khó, dễ lẫn khi viết chính tả.  - Yêu cầu HS đọc và viết các từ vừa tìm được.  *\* Viết chính tả*  *-*  Đọc lại bài cho HS soát lỗi.  *\* Chấm , chữa bài :*  ***HĐ 2: Hướng dẫn làm bài tập:***  \***Bài 2** : Nêu yêu cầu của bài tập  - Treo bảng phụ đã chép sẵn bài tập 2 lên .  - Giáo viên giúp học sinh hiểu yêu cầu  - Giáo viên nhận xét đánh giá .  **\* Bài 3a**  a) - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Phát giấy và bút cho các nhóm.  - Yêu cầu HS tự làm trong nhóm. GV giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn.  - Gọi 2 nhóm đọc lời giải, các nhóm khác bổ sung nếu sai.  - Nhận xét, chốt lại lời giải đúng.  **3. Củng cố - dặn dò:**  - Giáo viên nhận xét đánh giá tiết học  - Dặn về nhà học và làm bài | - 3HSlên bảng viết, cả lớp viết vào bảng con các từ : Khoeo chân , đèn sáng , xanh xao , giếng sâu , lẻo khoẻo, khỏe khoắn .    - Lớp lắng nghe GV giới thiệu bài  - Theo dõi GV đọc, 1 HS đọc lại.  - Đám học trò mới bỡ ngỡ, rụt rè.  - Hình ảnh: đứng nép bên người thân, đi từng bước nhẹ, e sợ như con chim, thèm vụng ao ước được mạnh dạn.  - Đoạn văn có 3 câu.  - Những chữ đầu câu phải viết hoa.  - *bỡ ngỡ, quãng trời, ngập ngừng,…*  - 3 HS lên bảng viết, cả lớp viết vào vở nháp  \_ HS viết bài vào vở.  - HS dùng bút chì để soát lỗi  - 1 HS đọc yêu cầu trong SGK.  -2 HS lên bảng, HS dưới lớp làm vào nháp.  - Đọc lại lời giải và làm vào vở: nhà *nghèo*, đường ngoằn *ngoèo*, cười ngặt *nghẽo*, *ngoẹo* đầu.  - 1 HS đọc yêu cầu trong SGK.  - Nhận đồ dùng học tập.  - Tự làm bài.  - 2 nhóm đọc lời giải.  - Đọc lại lời giải và viết bài vào vở: *siêng năng – xa – xiết.*  - Lớp nhận xét .  - Về nhà viết lại cho đúng các từ đã viết sai, mỗi chữ 1 dòng. |

**---------------------------------------------------------------**

**Tiết 2 TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Cơ quan thần kinh**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

-Nêu được tên và chỉ đúng vị trí các bộ phận của cơ quan thần kinh trên tranh vẽ hoặc mô hình.

- Biết làm một số việ đơn giản để bảo vẹ cơ quan thần kinh

- Giáo dục học sinh yêu bản thân và bạn bè.

**2. Bài mới*:***

- Các hình trong SGK trang 26, 27, hình cơ quan thần kinh phóng to, SGK.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  *Chúng ta phải làm gì để giữ vệ sinh bộ phận bên ngoài của cơ quan bài tiết nước tiểu? Tại sao hằng ngày chúng ta cần uống đủ nước?*   * Giáo viên nhận xét, đánh giá.   **2. Bài mới*:***  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Các hoạt động:**  ***\*Hoạt động 1 : Quan sát:***   * Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát các hình trang 26, 27 trong SGK và thảo luận :   **+**Cơ quan thần kinh gồm những bộ phận nào? Kể tên và chỉ các bộ phận đó trên hình vẽ.  +Trong các cơ quan đó, cơ quan nào được bảo vệ bởi hộp sọ, cơ quan nào được bảo vệ bởi cột sống?  *Làm việc cả lớp****.***   * Giáo viên treo hình sơ đồ câm, gọi 1 học sinh lên đính tên các bộ phận của cơ quan thần kinh * Giáo viên đính thẻ : tên cơ quan thần kinh. * Gọi học sinh đọc và chỉ tên các bộ phận : não, tuỷ sống, các dây thần kinh và nhấnmạnh não được bảo vệ bởi hộp sọ, tuỷ sống được bảo vệ bởi cột sống. * Giáo viên vừa chỉ vào hình vẽ vừa giảng : từ não và tuỷ sống có các dây thần kinh toả đi khắp nơi của cơ thể. Từ các cơ quan bên trong ( tuần hoàn, hô hấp, bài tiết, … ) và các cơ quan bên ngoài ( mắt, mũi, tai, lưỡi, da, … ) của cơ thể lại có các dây thần kinh đi về tuỷ sống và não.   *→ Kết luận*  ***\*Hoạt động 2 : Thảo luận* 1**   * Giáo viên cho cả lớp cùng chơi một trò chơi đòi hỏi sự phản ứng nhanh của học sinh. Ví dụ như trò chơi : *“Con thỏ”*   Giáo viên hỏi: Các em đã sử dụng những giác quan nào để chơi ?  *Thảo luận nhóm*   * Giáo viên yêu cầu các nhóm trưởng điều khiển các bạn trong nhóm đọc mục Bạn cần biết   + Não và tuỷ sống có vai trò gì ?  +Nêu vai trò của các dây thần kinh và các giác quan ?  +Nếu não hoặc tuỷ sống, các dây thần kinh hoặc một trong các giác quan bị hỏng thì cơ thể chúng ta sẽ như thế nào ?  *Làm việc cả lớp*   * Giáo viên gọi đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.   *→ GV kết luận*  **3. Củng cố– dặn dò :**  -GV nhận xét tiết học. Chuẩn bị bài : Hoạt động thần kinh. | Vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu:  **-**Học sinh trả lời**.**  **-** Học sinh quan sát, thảo luận nhóm và trả lời.  - Sau khi chỉ trên sơ đồ, nhóm trưởng đề nghị các bạn chỉ vị trí của bộ não, tuỷ sống trên cơ thể mình hoặc cơ thể bạn.  -Học sinh lên bảng thực hiện  -Học sinh nhắc lại  -Học sinh đọc và chỉ tên  -Các học sinh khác nghe và nhận xét, bổ sung.  -HS lắng nghe, quan sát.  -Học sinh tham gia chơi.   * Nhóm trưởng điều khiển các bạn trong nhóm đọc mục Bạn cần biết và trả lời :   +Não và tuỷ sống là trung ương thần kinh điều khiển mọi hoạt động của cơ thể.  +1 số dây thần kinh dẫn luồng thần kinh nhận được từ các cơ quan của cơ thể về não hoặc tuỷ sống. Một số dây thần kinh khác dẫn luồng thần kinh từ não hoặc tuỷ sống đến các cơ quan.  +Nếu não hoặc tuỷ sống, các dây thần kinh hoặc một trong các giác quan bị hỏng thì cơ thể chúng ta sẽ hoạt động không bình thường, ảnh hưởng đến sức khỏe.  -Đại diện các nhóm trình bày   * Học sinh lắng nghe. |

**-------------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Phép chia hết và phép chia có dư**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**   
- Nhận biết phép chia hết và phép chia có dư .

- Biết số dư bé hơn số chia.

-Có thái độ nghiêm túc khi nghe cơ giáo giảng bài.

**II. Chuẩn bị:**

***-*** Các tấm bìa có các chấm tròn, que tính

- SGK, vở BT, đồ dùng học tập cá nhân.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1.* Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 3HS lên bảng làm BT: Đặt tính rồi tính:  42 : 2 69 : 3 84 : 4  - Giáo viên nhận xét đánh giá .  **2. Bài mới*:***  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Các hoạt động:**  \* ***Hoạt động 1: HD thực hiện 2 phép chia***  - Giáo viên ghi bảng 2 phép chia:  8 2 9 2    - Giáo viên gợi ý để học sinh rút ra đặc điểm của phép chia hết và chia dư .  - Yêu cầu học sinh kiểm tra lại bằng mô hình hoặc bằng vật thật .  - Giáo viên kết luận :  \* 8 chia 2 được 4 không còn thừa ta nói  *8 : 2 là phép chia hết* .  viết 8 : 2 = 4  \* 9 chia 2 được 4 còn thừa 1 ta nói  9 : 2 *là phép chia có dư*. 1 là số dư  Viết 9 : 2 = 4 ( dư 1 )  - Yêu cầu vài học sinh nhắc lại .  ***Hoạt động 2:Luyện tập***  -**Bài 1**: - Gọi học sinh nêu bài tập.  - HD bài mẫu:  12 6  12 2  0 Viết: 12 : 6 = 2  - Cho HS thực hiện trên bảng con.  - GV cùng cả lớp nhận xét, chữa bài.  \* Tương tự với bài 1b, 1c  **Bài 2** :  - Yêu cầu học sinh nêu đề bài  - Yêu cầu cả lớp tự làm bài vào vở.  - Gọi 1số em nêu kết quả, sau đó từng  cặp đổi chéo vở để KT bài nhau.  - Nhận xét chung về bài làm của học sinh  **Bài 3**  - Cho HS quan sát hình vẽ trong SGK rồi TLCH:  + Đã khoanh vào 1/2 số ô tô trong hình nào?  - GV cùng cả lớp nhận xét, chữa bài.  ***3.Củng cố - dặn dò:***  - Nhận xét đánh giá tiết học  - Dặn về nhà học và xem lại làm bài tập . | - 3 học sinh lên bảng làm bài.  - Cả lớp theo dõi nhận xét.    -Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu bài  - 2HS lên bảng thực hiện, cả lớp làm vào nháp.  8 2 9 2  8 4 8 4  0 1  - Học sinh thực hành chia trên vật thật hạn:  + Lấy 8 que tính chia thành 2 nhóm bằng nhau mỗi nhóm được 4 que (*không thừa* )  + Lấy 9 que tính chia thành 2 nhóm bằng nhau được mỗi nhóm 4 cây thừa 1 que tính.  - Học sinh nhắc lại.  - Một học sinh nêu yêu cầu bài.  - Lớp theo dõi  - 3 HS lên bảng, cả lớp làm bài trên bảng con.  20 4 15 3 24 4  20 5 15 5 24 6  0 0 0  20 : 4 = 5 15 : 3 = 5 24 : 4 = 6  - Một em đọc đề bài sách giáo khoa .  - Cả lớp làm  - 4 em lần lượt nêu kết quả làm bài, cả lớp nhận xét.  - Đổi vở KT chéo bài nhau.  - Một học sinh nêu yêu cầu bài,  Quan sát hình vẽ rồi trả lời miệng.  + Đã khoanh vào 1/2 số ô tô ở hình a  - Vài học sinh nhắc lại nội dung bài  - Về nhà xem lại các làm bài tập đã làm. |

**---------------------------------------------------**

**Tiết 4 LUYỆN TẬP THỰC HÀNH**

**Học ATGT : Bài 4**

*(Dạy theo tài liệu đã có)*

**-----------------------------------------------------------------------------------------------------**

**Buổi chiều**

**Tiết 1 TẬP VIẾT**

**Ôn chữ hoa: D, Đ**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Viết đúng chữ hoa D ( 1 dòng ), Đ, H ( 1 dòng ) ;

- Viết đúng tên riêng Kim Đồng (1 dòng ).Câu ứng dụng : Dao có mài mới sắc…( 1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.

-Cẩn thận khi viết bài.

**II. Chuẩn bị:**

- Mẫu chữ viết hoa D, Đ, tên riêng Kim Đồng và câu tục ngữ trên dòng kẻ ô li.

- Vổ tập viết, đồ dùng học tập cá nhân.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Kiểm tra bài viết ở nhà của học sinh.  - Yêu cầu 2HS viết bảng lớp, cả lớp viết bảng con các từ: *Chu Văn An, Chim*.  - Giáo viên nhận xét đánh giá .  **2.Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài.***  ***b. Các hoạt động:***  ***\*Hoạt động 1:HD viết trên bảng con***  ***\*****Luyện viết chữ hoa* ***:***  - Yêu cầu học sinh tìm các chữ hoa có trong bài:  - Giáo viên viết mẫu và kết hợp nhắc lại cách viết từng chữ .  - Nhận xét HS viết và sữa sai  **\*** Luyện viết từ ứng dụng (tên riêng)  - Giới thiệu: Kim Đồng là một trong những đội viên đầu tiên của Đội TNTPHCM, là thiếu niên anh hùng của đất nước.  - Cho HS tập viết trên bảng con: Kim Đồng  ***\*****Luyện viết câu ứng dụng:*  - Yêu cầu một học sinh đọc câu .  - Dao có mài mới sắc , người có học mới khôn.  + Câu tục ngữ nói gì?  - Yêu cầu HS tập viết trên bảng con chữ *Dao*  ***Hoạt động 2:HD viết vào vở.***  - Nêu yêu cầu:  + D ( 1 dòng ), Đ, H ,( 1 dòng ) ; viết đúng tên riêng Kim Đồng ( 1 dòng ).  - Câu ứng dụng : Dao có mài ……. mới khôn ( 1 lần ) bằng cỡ chữ nhỏ.  - Nhắc nhớ học sinh về tư thế ngồi viết , cách viết các con chữ và câu ứng dụng đúng mẫu  *\* Chấm chữa bài*  - Giáo viên chấm vở 1 số em.  - Nhận xét để cả lớp rút kinh nghiệm  3. **Củng cố - dặn dò:**  - Giáo viên nhận xét đánh giá tiết học.  - Dặn dò HSvề nhà viết bài và xem trước bài mới . | - 2HS lên bảng viết, cả lớp viết vào bảng con theo yêu cầu của GV.  - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu  - HS tìm ra các chữ hoa có gồm chữ: D, Đ K.  - Lớp theo dõi.  - Cả lớp tập viết trên bảng con  - Một học sinh đọc từ ứng dụng .  - Học sinh lắng nghe để hiểu thêm về người đội viên ưu tú đầu tiên của Đội TNTPHCM.  - Cả lớp tập viết trên bảng con.  - Đọc câu ứng dụng.  + Con người phải chăm học mới khôn ngoan , trưởng thành.  - HS tập viết vào bảng con chữ *Dao* trong câu ứng dụng .  - Lớp thực hành viết vào vở theo hướng dẫn của giáo viên  - Học sinh nộp vở theo yêu cầu của GV.  - Về nhà tập viết nhiều lần và xem trước bài mới : Ôn chữ hoa E, Ê |

**---------------------------------------------------**

**Tiết 2 TOÁN\***

**Ôn tập chia số có hai chữ số với số có một chữ số**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Ôn tập nhận biết phép chia hết và phép chia có dư .

- Biết số dư bé hơn số chia.

-Có thái độ nghiêm túc khi nghe cơ giáo giảng bài.

**II. Chuẩn bị:**

***-*** Các tấm bìa có các chấm tròn, que tính

- SGK, vở BT, đồ dùng học tập cá nhân.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  **2.Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài.***  ***b. Các hoạt động:***  ***\*Hoạt động 1:HD viết trên bảng con***  Bài 1: Đặt tính rồi tính:  88 : 4 86 : 2 64 : 2  26 : 4 29 : 3 34 : 5  - Cho hs làm bảng con. Nhận xét, chữa bài.  - Cho hs nhắc lại cách làm  Bài 2: Tìm X  X x 4 = 84 X x 2 = 44  3 x X = 93 6 x X = 72  -Cho hs làm vở. Chữa bài.  - Bài ôn cho các em kiến thức gì?  **\*Hoạt động 2: Làm vở:**  Bài 3: Sáu túi bánh đựng 78 cái bánh.  Hỏi mỗi túi đựng bao nhiêu cái bánh?  - Cho hs đọc đề bài?  - Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?  - Muốn biết mỗi túi đựng bao nhiêu cái bánh em làm ntn?  - Cho hs làm vở. Chữa bài. Nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Cho hs đọc bảng nhân, chia 5,6. | - Hs làm bảng con  Một số em làm bảng lớp  - hs làm vở, đổi vở chữa bài  - hs nêu yêu cầu bài toán  - Chữa bài, nhận xét bạn  Bài giải  Mỗi túi đựng số cái bánh là:  78 : 6 = 13 ( cái)  Đ/s: 13 cái bánh. |

**-----------------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TIẾNG VIỆT\***

**Luyện đọc các bài tập đọc**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- Học sinh đọc đúng bài thơ: Ngày khai trường; Nhớ lại buổi đầu đi học.

- Học sinh biết đọc nhấn giọng những động từ, tính từ miêu tả hình ảnh trong bài.

- Giáo dục học sinh tình yêu thương bạn bè, yêu thương mái trường, yêu kính thầy cô giáo.

**II. Chuẩn bị:**

* bảng phụ. Tranh minh họa
* sách giáo khoa

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  **2.Bài mới**  **a. Giới thiệu bài.**  **b. Các hoạt động:**  ***Hoạt động 1: Luyện đọc.***  \* Đọc diễn cảm toàn bài.  \* Hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ  - Yêu cầu HS đọc từng câu. GV sửa sai.  - Yêu cầu học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn trước lớp.  - Giúp HS hiểu nghĩa các từ ở mục chú giải: náo nức, mơn man, quang đãng  - Cho HS tập đặt câu với các từ trên.  - Yêu cầu học sinh đọc từng đoạn trong nhóm.  - Cho 3 nhóm tiếp nối nhau đọc ĐT 3 đoạn.  + ***Hoạt động 2: Luyện đọc lại.***  - Chọn đoạn 3 đọc mẫu.  *- Yêu cầu HS K,G nhẩm đọc thuộc 1 đoạn (mỗi em chọn HTL 1 đoạn văn mà mình thích).*  - Cho HS thi đọc thuộc 1 đoạn văn.  - GV cùng HS nhận xét biểu dương .  ***3.Củng cố - dặn dò.***  - Giáo viên nhận xét đánh giá .  - Dặn dò học sinh về nhà học bài | - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu bài .  - Lớp theo dõi lắng nghe GV đọc mẫu  - Lần lượt từng em đọc nối tiếp từng câu, luyện đọc các từ ở mục A.  - Học sinh đọc nối tiếp từng đoạn của bài .  - Học sinh đọc phần chú giải từ và tập đặt câu.  - HS đọc từng đoạn trong nhóm .  - 3 nhóm tiếp nối nhau đọc ĐT  + 1 em đọc lại toàn bài .  - Lắng nghe để đọc tốt  - Thi đọc diễn cảm đoạn 3.  - HS tự chọn 1 đoạn văn mình thích và nhẩm đọc thuộc.  - HS thi đua đọc thuộc lòng một đoạn văn .  - Lớp lắng nghe để bình chọn bạn đọc hay nhất  - Về nhà học bài và xem trước bài mới Trận bóng dưới lòng đường . |

**Buổi sáng *Thứ sáu ngày 12 tháng 10 năm 2018***

**Tiết 1 TẬP LÀM VĂN**

**Kể lại buổi đầu em đi học**

**I. Mục tiêu tiết học:**

Rèn kĩ năng nói : HS biết kể lại được một vài ý nói về buổi đầu đi học của mình.

- Rèn kĩ năng viết : Viết lại được những điều vừa kể thành một đoạn văn khoảng 5 câu )

- Nghiêm túc khi viết bài.

\*KNS : KN giao tiếp và lắng nghe tích cực.

**II. Chuẩn bị:**

- Bài tập làm văn mẫu, bảng phụ.

- SGK, vở BT, đồ dùng học tập cá nhân

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Để tổ chức tốt 1 cuộc họp, cần phải chú ý điều gì?  - Người điều khiển cuộc họp cần phải làm gì?  - GV nhận xét  **2.**B**ài mới:**  **a.Giới thiệu bài.**  - Nêu yêu cầu tiết học và ghi bài  **b. Các hoạt động:**  ***Hoạt động 1: HD HS làm bài tập:***  ***\*Bài 1 -*** Gọi 2 học sinh đọc bài tập ( nêu yêu cầu và đọc câu hỏi gợi ý ), cả lớp đọc thầm theo  - Giáo viên gợi ý cho học sinh :  + Buổi đầu em đến lớp là buổi sáng hay buổi chiều? Thời tiết ra sao ? Ai dẫn em tới? Lúc đầu em bỡ ngỡ ra sao? Buổi học kết thúc như thế nào? Cảm xúc của em về buổi học đó?  - Yêu cầu một học sinh khá kể mẫu.  - Yêu cầu từng cặp học sinh kể cho nhau nghe.  - Giáo viên cùng học sinh nhận xét bình chọn em kể hay nhất.  ***Bài 2:***  - Gọi 1HS đọc yêu cầu bài (Viết lại những điều em vừa kể).  - Cho cả lớp viết bài vào vở, GV theo dõi nhắc nhở.  - Mời 5 - 7 em đọc bài trước lớp.  - GV cùng cả lớp nhận xét, biểu dương những em viết tốt nhất.  **3. Củng cố - dặn dò:**  - Giáo viên nhận xét đánh giá tiết học  - Dặn học sinh về nhà chuẩn bị tốt cho tiết sau | - 2 em lên bảng trả lời nội dung câu hỏi của giáo viên.  - Hai học sinh nhắc lại đầu bài .  -Hai học sinh đọc lại đề bài tập làm văn .  - Đọc thầm câu hỏi gợi ý .  - Phải xác định nội dung , thời gian ngày đầu được đến trường để kể lại theo trình tự .  - HS theo dõi  - 1HS khá kể mẫu, cả lớp chú ý nhận xét.  - HS ngồi theo từng cặp kể cho nhau nghe về ngày đầu tiên đến trường của mình .  - 3,4 học sinh kể trước lớp.  - 1HS đọc yêu cầu bài.  - Cả lớp viết bài.  - Đọc bài trước lớp (5 - 7 em), cả lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Về nhà học bài và chuẩn bị cho tiết sau. |

**Tiết 2 ĐẠO ĐỨC**

***Tự làm lấy việc của mình (tiết 2)***

**I. Mục tiêu tiết học:**

- Kể được một số việc mà HS lớp 3 có thể tự làm lấy. Nêu được ích lợi của việc tự làm lấy việc của mình.

- Biết tự làm lấy những việc của mình ở nhà, ở trường. Hiểu được ích lợi của việc tự làm lấy việc của mình trong cuộc sống hằng ngày.

- GD học sinh tự giác, tự lập.

*-KNS:* Kĩ năng tư duy phê phán: biết phê phán đánh giá những thái độ, việc làm thể hiện sự ỷ lại, không chịu tự làm lấy việc của mình.

Kĩ năng ra quyết định phù hợp trong các tình huống thể hiện ý thức tự làm lấy việc của mình. Kĩ năng lập kế hoạch tự làm lấy công việc của bản thân.

**II. Chuẩn bị:**

* Phieáu học tập.
* Vở BT đạo đức 3.

**III. Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  **2.**B**ài mới:**  **a.Giới thiệu bài.**  **b. Các hoạt động:**  ***\**** ***Hoạt động 1: Liên hệ thực tế :***  - Giáo viên yêu cầu học sinh tự liên hệ  + Các em đã từng tự làm những việc gì của mình?  + Các em đã thực hiện được điều đó như thế nào ?  + Em cảm thấy thế nào khi làm hoàn thành công việc của mình ?.  - Yêu cầu học sinh trình bày kết quả trước lớp  - Giáo viên kết luận .  \* ***Hoạt động 2: Đóng vai :***  - GV chia lớp thành 4 nhóm; giao nhiệm vụ 2 nhóm xử lí tình huống 1(BT4 ở VBT), 2 nhóm xử lí tình huống 2 (BT5 ở VBT), rồi thể hiện qua TC đóng vai.  - Mời từng nhóm lên trình bày trò chơi đóng vai trước lớp.  \* Giáo viên kết luận:  \* ***Hoạt động 3: Thảo luận nhóm***  - Cho HS trao đổi và làm BT6 ở VBT.  - GV nêu từng ND, HS nêu kết quả của mình trước lớp, những HS khác bổ sung.  (Đồng ý ở các câu a, b, đ, e)  ***\* Kết luận chung:***Trong học tập, lao động và sinh hoạt hằng ngày, em hãy tự làm lấy công việc của mình, không nên dựa dẫm vào người khác.  **3.Củng cố, dặn dò:**  -Dặn hs về nhà học thuộc bài và áp dụng bài học vào cuộc sống hàng ngày . | - HS theo dõi giáo viên và tiến hành suy nghĩ và nêu kết quả về những công việc mà bản than tự làm lấy. Qua đó bày tỏ cảm giác của mình khi hoàn thành công việc.  - Lần lượt từng học sinh trình bày trước lớp.  - Cả lớp lắng nghe và nhận xét .  - Các nhóm thảo luận các tình huống theo yêu cầu của giáo viên.  - Lần lượt từng nhóm trình diễn trước lớp.  - Lớp trao đổi nhận xét .  *\* KN ra quyết định phù hợp trong các tình huống thể hiện ý thức tự làm lấy việc của mình.*  - Từng cặp trao đổi và làm BT6.  - Lần lượt từng em nêu ý kiến của mình trước lớp.  - Lớp theo dõi và nhận xét ý kiến bạn .  *Hiểu được lợi ích của việc tự làm lắy việc của mình trong cuộc sống hằng ngày*. |

**--------------------------------------------------------**

**Tiết 3 SINH HOẠT**

**Tuần 6**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

GVCN giúp HS và tập thể lớp:

-Thấy được các ưu điểm tồn tại của các hoạt động trong tuần .

- Biết thảo luận tìm ra biện pháp, phương hướng khắc phục những hạn chế, khó khăn và tồn tại nhằm xây dựng tập thể đoàn kết, tự quản.

- Giáo dục học sinh tính tự giác.

**II. Chuẩn bị:**

CTHĐTQ và các ban tổng hợp sơ kết tuần.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

1. **§¸nh gi¸ c¸c ho¹t ®éng tuÇn qua:**

- Lớp trưởng lên nêu mục tiêu buổi sinh hoạt.

Nêu ưu điểm :

- Trong tuần các bạn đi học đều, đúng giờ. Vệ sinh lớp học tương đối sạch sẽ.

Làm bài tập về nhà đầy đủ như bạn :…………………………………………………

-Hăng hái phát biểu như bạn : ………………………………………………………..

Nêu tồn tại :

- Còn có bạn lười trực nhật lớp : ……………………..

- Không làm bài, ôn bài : ………………………………

Trong lớp chưa chú ý nghe giảng : ………………………..

**2) Kế hoạch tuần tới:**

- Duy trì tốt nề nếp qui định của trường, lớp.

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh.

Tuyên dương..............................................................................................................

Phê bình.....................................................................................................................

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **BGH duyệt** | **Tổ CM duyệt ngày**…… **/ / 2018**   |  | | --- | |  | |  | |  | |  | |